

THÔNG KÊ NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KCT Ở CẤP XÃ,
XÓM DÔI DƯ THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 05/2020/NQ-HĐND
CỦA HĐND TỈNH

(Kèm theo Báo cáo số /UBND-VP ngày /7/2024 của UBND

TT	Đơn vị	Số lượng NHĐKCT ở cấp xã, ở xóm, tổ dân phố (TDP) dôi dư do sắp xếp, sáp nhập	Số lượng NHĐKCT đã hưởng chế độ							Số lượng NHĐKCT chưa đề nghị hưởng chế độ
			Tổng số (người)	Năm 2020	Nă m 202 1	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Số kinh phí thực hiện chính sách (đồng)	
		$1=2+9$	$2=3+4+5+6+7$	3	4	5	6	7	8	9
1	Xã Bình Thành									0
1.1	Ở cấp xã	0							0	0
1.2	Ở xóm,TDP	41	41			41				0
1	Bí thư Chi bộ	4	4			4			11 622 000	0
2	Trưởng xóm	12	12			12			50 362 000	0
3	Trưởng ban CTMT	0	0			0			0	0
4	Công an viên	10	10			10			43359000	0
5	Thôn đội trưởng	6	6			6			17 321 250	0
6	Nhân viên y tế	9	9			9			45445000	0
	Tổng cộng	41	41			41			168,109,250	0

$\underline{x\tilde{a})}$

Ghi chú (ghi rõ thực hiện theo NQ nào của HĐND tỉnh về sắp xếp ĐVHC cấp xã hoặc sáp nhập xóm, TDP)

10

NQ 79/NQ-HĐND ngày
11/12/2019

[illegible]